

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 34/2017/HSST

Ngày: 25/8/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: **Phạm Đức M**

+ Bà: **Vũ Thị Thanh Lý**

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2017/HSST ngày 20/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Quốc T**, sinh năm 1997 tại Lâm Đồng.
NKKT: Thôn 7, xã Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
Chỗ ở hiện nay: Lang thang không cố định
Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không
Con ông: Trịnh Xuân Trường, sinh năm: 1974
Hiện đang ở: Thôn 7, xã Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
Con bà: Nguyễn Thị Bé, sinh năm: 1979
Hiện không xác định được nơi cư trú.
Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

***Người bị hại:**

1. Chị: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968
Trú tại: Thôn 4, A, Bảo Lâm, Lâm Đồng . *Có mặt*

2. Anh: Ngô M, sinh năm 1964
Trú tại: Thôn 4, A, Bảo Lâm, Lâm Đồng . *Có mặt*

3. Bà: Trương Thị Ngọc A, sinh năm 1957
Trú tại: Thôn 4, A, Bảo Lâm, Lâm Đồng . *Vắng mặt*

4. Chị: Nguyễn Thị Thanh N , sinh năm 1973
Trú tại: Thôn 4, A, Bảo Lâm, Lâm Đồng . *Vắng mặt*
5. Anh: Nguyễn Thanh T , sinh năm 1994
Trú tại: Thôn 4, A, Bảo Lâm, Lâm Đồng . *Vắng mặt*

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1973
Trú tại: Thôn 3, Đình Trang Hòa, Di Linh, Lâm Đồng. *Vắng mặt*
2. Anh: Trịnh Ngọc T , sinh năm 1972
Trú tại; Thôn 6, Lộc An, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN TÓM TẮT NHƯ SAU:

Trịnh Quốc T nhân khẩu thường trú tại thôn 7, Yên Phong, Yên Định, Thanh Hóa là đối tượng bỏ nhà sống lang thang, để có tiền tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2017, Trung đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp trên địa bàn xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng đầu năm 2017, do có quen biết từ trước nên Trịnh Quốc T xin ở nhờ nhà bà Nguyễn Thị Thọ trú tại Thôn 4, A, Bảo Lâm, Lâm Đồng . Trong thời gian ở nhờ nhà bà Thọ, Trung nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã lấy trộm chìa khóa cửa quán nước của nhà bà Thọ. Vào đêm ngày 29 tháng 3 năm 2017, lợi dụng mọi người trong nhà bà Thọ ngủ say nên Trung mở cửa sau vào lấy trộm chiếc xe máy biển số 49E1-22559 hiệu honda Wave RSX màu đỏ đen (*chìa khóa cắm trên xe*), rồi Trung tiếp tục quay lại quán lấy trộm 01 cây thuốc ngựa đỏ và điều khiển xe đi lên hướng Di Linh tìm nơi để cầm xe nhưng không được. Do xe hết xăng nên Trung đã để xe trong một con hẻm ở thôn 6, Lộc An. Sau đó ông Lý A Dưỡng phát hiện chiếc xe trên nên đã báo Công an xã Lộc An tiến hành lập biên bản, thu giữ xe. Theo kết luận định giá tài sản số 27/CV-KLĐG ngày 25/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bảo Lâm kết luận: Chiếc xe biển số 49E1- 22559 hiệu HonDa RSX màu đỏ đen có giá là 10.500.000đ.

Vụ thứ hai: Quá trình điều tra xác định trước đó vào ngày 21/3/2017, Trịnh Quốc T đến nhà bà Trương Thị Ngọc A trú tại Thôn 4, A, Bảo Lâm, Lâm Đồng . Phát hiện không có ai ở nhà nên Trung đã vào nhà lấy trộm 01 sổ đỏ số AL 018562 mang tên Nguyễn Thị Thanh N (*con gái bà Anh*), 01 sổ hộ khẩu số 452 của nhà bà Anh; 01 giấy chứng M nhân dân mang tên Trương Thị Ngọc A số: 250143786, 01 máy tính bảng hiệu Marter của anh Nguyễn Thanh T (*con trai bà Anh*). Sau đó Trung mang máy tính bảng đến tiệm điện thoại Diệp Tuyết của ông Trịnh Ngọc T ở Thôn 6, Lộc An, Bảo Lâm, Lâm Đồng cầm với giá là 700.000đ. Sau đó ông Nguyễn Thanh T biết được chiếc máy tính bảng của mình đang cầm ở tiệm điện thoại Diệp Tuyết nên đã chuộc lại với giá 720.000đ. Theo kết luận định giá tài sản số 29/CV- KLĐG ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bảo Lâm kết luận: 01 máy tính bảng IPAD nhãn hiệu Master Tab 715 9 cũ, đã qua sử dụng có giá là: 450.000đ.

Vụ thứ ba: Vào đầu tháng 4/2017, Trung tiếp tục quay lại nhà bà Thọ dùng chìa khóa mở cửa sau quán nước vào lấy trộm 01 cây thuốc con mèo, 02 cây thuốc SeVen, 01 cây ngựa đỏ, rồi mang đến một ngôi nhà hoang cách nhà bà Thọ khoảng 500m giấu để hút dấm. Sau đó 01 ngày, Trung tiếp tục mở cửa vào quán nước nhà bà Thọ lấy trộm 01 lốc

nước ngọt loại Sting (06 chai) rồi mang đến khu nhà hoang gần đó giấu và uống dần.

Do số tài sản trên không thu hồi được nên Hội đồng định giá không có đủ cơ sở để định giá.

Vụ thứ tư: Khoảng 15 giờ ngày 17/4/2017 Trung đến nhà anh Ngô M trú tại Thôn 4, A, Bảo Lâm, Lâm Đồng lấy trộm 01 máy mô tơ bơm nước (*cũ, đã qua sử dụng*), loại bơm chìm, công suất 02 ngựa, không nhãn hiệu rồi đem đến tiệm điện Ngọc Thắng bán cho ông Nguyễn Ngọc T với giá là 450.000đ. Theo kết luận định giá tài sản số 28/CV-KLĐG ngày 26/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bảo Lâm kết luận: 01 máy mô tơ bơm nước loại bơm chìm, công suất 02 ngựa có giá là: 350.000đ.

Tại bản cáo trạng số 36/CTr - VKS ngày 18/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Trịnh Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Quốc T tù 12 đến 15 tháng tù. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trịnh Quốc T nhân khẩu thường trú tại thôn 7, xã Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa là đối tượng bỏ nhà sống lang thang, không nghề nghiệp. Để có tiền tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2017, Trung đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. Cụ thể trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thọ 01 chiếc xe máy biển số 49E1- 22559 hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen. Theo kết luận định giá tài sản số 27/CV- KLĐG ngày 25/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bảo Lâm kết luận: Chiếc xe biển số 49E1- 22559 hiệu Honda RSX màu đỏ đen có giá là 10.500.000đ. Trộm cắp của chị Trương Thị Ngọc A 01 máy tính bảng hiệu Marter (*của anh Nguyễn Thanh T, con trai bà Anh*). Theo kết luận định giá tài sản số 29/CV- KLĐG ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bảo Lâm kết luận: 01 máy tính bảng IPAD nhãn hiệu Master Tab 7159 cũ, đã qua sử dụng có giá là: 450.000đ; trộm cắp của anh Ngô M 01 máy mô tơ bơm nước (*cũ, đã qua sử dụng*), loại bơm chìm, công suất 02 ngựa. Theo kết luận định giá tài sản số 28/CV- KLĐG ngày 26/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bảo Lâm kết luận: 01 máy mô tơ bơm nước loại bơm chìm, công suất 02 ngựa có giá là: 350.000đ. Tổng tài sản trộm cắp có giá trị 11.300.000đ. Do vậy có căn cứ để kết luận hành vi trên của bị cáo Trịnh Quốc T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp

pháp của công dân, thể hiện sự liêu lĩnh, coi thường pháp luật, gây dư luận xấu về tình hình trật tự trị an của địa phương; bản thân bị cáo Trung là đối tượng không có nghề nghiệp nhưng không chịu làm ăn lương thiện, chân chính, trong một thời gian ngắn liên tiếp thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản bán lấy tiền để thỏa mãn động cơ cá nhân. Tài sản trộm cắp mặc dù giá trị không lớn nhưng hành vi trên đã gây mất ổn định trị an xã hội tại địa phương. Do vậy hành vi trên cần được xử lý bằng một bản án thật nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Sau khi phạm tội, anh Ngô M phát hiện bắt giữ và báo Công an xã xuống lập biên bản nên không áp dụng tình tiết người phạm tội đầu thú theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với anh Nguyễn Ngọc T và anh Trịnh Ngọc T có hành vi mua mô tơ bơm nước và máy tính bảng IPAD của bị cáo Trung, nhưng khi mua không biết tài sản trên là do trộm cắp mà có nên không xử lý anh Thắng và Thạch về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là bà Nguyễn Thị Thọ đã nhận lại chiếc xe BS 49E1- 22559, hiện không có yêu cầu gì nên về trách nhiệm dân sự không đề cập đến. Đối với 01 cây thuốc con mèo, 02 cây thuốc Seven, 02 cây ngựa đỏ, 01 lốc nước sting (gồm 6 chai), bà Thọ không yêu cầu bồi thường, lẽ ra buộc bị cáo Trung nộp lại tài sản trên để sung quỹ nhà nước nhưng xét tài sản trên có giá trị không lớn, không định giá được nên không đề cập đến.

Bị hại là anh Nguyễn Thanh T đã nhận lại chiếc máy tính bảng IPAD nhãn hiệu Master Tab 7159 và không yêu cầu Trịnh Quốc T phải bồi thường số tiền 720.000đ là số tiền anh chuộc lại tại tiệm điện thoại Diệp Tuyết. Anh Nguyễn Ngọc T là người mua máy bơm nước không yêu cầu Trịnh Quốc T phải bồi thường số tiền 450.000đ. Đây là khoản thu nhập bất chính, buộc bị cáo Trung nộp lại số tiền trên để sung quỹ nhà nước.

Anh Ngô M đã nhận lại chiếc máy bơm nước, chị Nguyễn Thị Thanh N đã nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số ALO18562, bà Trương Thị Ngọc A đã nhận lại sổ hộ khẩu gia đình số 452, giấy chứng M nhân dân mang tên Trương Thị Ngọc A số 250143786 và không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe biển số 49E1- 22559 hiệu Honda RSX màu đỏ đen, hiện đã trả lại cho bị hại là bà Nguyễn Thị Thọ; 01 máy mô tơ bơm nước, loại bơm chìm, công suất 02 ngựa, không nhãn mác, hiện đã trả lại cho ông Ngô M ; 01 sổ hộ khẩu gia đình số 452, 01 giấy chứng M nhân dân mang tên Trương Thị Ngọc A số: 250143786, hiện đã trả lại cho bà Trương Thị Ngọc A ; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số ALO18562 mang tên Nguyễn Thị Thanh N , hiện đã trả lại cho bà N ; 01 máy tính bảng IPAD nhãn hiệu Master Tab 7159 của anh Nguyễn Thanh T , hiện đã trả lại cho anh Tuyền nên không đề cập đến.

Buộc bị cáo Trung nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.170.000đ để sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Trịnh Quốc T** 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Trịnh Quốc T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.170.000đ để sung quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Quốc T nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (*hoặc niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã phường nơi cư trú*) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS, CA huyện Bảo Lâm.
- Thi hành án huyện Bảo Lâm.
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Đức

